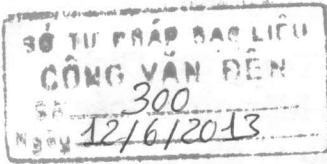


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /2013/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 6 năm 2013



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức khoản chi phí bán đấu giá tài sản là tang vật,
phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc xác định giá khởi điểm của tài sản nhà nước bán đấu giá và chế độ tài chính của Hội đồng bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 139/2011/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá và lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 116/TTr-STC ngày 04 tháng 3 năm 2013;

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Mức khoản chi phí thực hiện bán đấu giá tài sản là tang vật,
phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính.**

1. Quy định tỷ lệ phần trăm (%) chi phí khoán cho Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và cơ quan của người ra quyết định tịch thu trên giá trị tài sản, hàng hóa tịch thu sung quỹ nhà nước bán được, cụ thể như sau:

- Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản: Được hưởng bằng 70% (Bảy mươi phần trăm) mức thu phí đấu giá tài sản theo quy định hiện hành.

- Cơ quan của người ra quyết định tịch thu: Được hưởng bằng 30% (Ba mươi phần trăm) mức thu phí đấu giá tài sản theo quy định hiện hành.

2. Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và cơ quan của người ra quyết định tịch thu được chủ động sử dụng chi phí được khoán theo mức quy định tại Khoản 1 Điều này để chi cho các nội dung theo quy định tại Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính.

Cuối năm ngân sách, Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, cơ quan của người ra quyết định tịch thu thực hiện quyết toán chi phí thực tế cho việc bán đấu giá tài sản, hàng hóa bị tịch thu do vi phạm hành chính trong năm theo quy định hiện hành. Trường hợp số chi theo quyết toán thực tế nhỏ hơn so với chi phí khoán thì số chênh lệch thừa được xử lý như sau:

- Đối với Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, cơ quan của người ra quyết định tịch thu thực hiện nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản được xử lý theo cơ chế tài chính hiện hành áp dụng với đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trường hợp Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc cơ quan của người ra quyết định tịch thu được giao nhiệm vụ bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả thì cũng được áp dụng cơ chế khoán chi phí như quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết hoặc báo cáo đề xuất, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thủ trưởng các Sở, ban, ngành và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT. (B.QĐ41) *phal*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *ll*



hceekle
Lê Minh Chiến